

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HSST
Ngày 13-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiệp;

Ông Ngô Văn Lưu;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thao - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13-11-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2024/TLST-HS, ngày 16-10-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 31-10-2024, đối với bị cáo:

Q V T, sinh năm 1994; HKTT: Bản N L, xã C S, huyện S M, tỉnh S L; Nơi ở: Khu Ngô Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Quàng Văn K, sinh năm 1957 và bà Quàng Thị H, sinh năm 1958;

Vợ là: Tòng Thị M, sinh năm 1994; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/07/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 02/7/2024, tại khu trọ của bà Vũ Thị Đạm, sinh năm 1961 ở khu Ngõ Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp với Công an phường Đại Phúc bắt quả tang **Q V T**, sinh năm 1994 có HKTT: Bản N L, xã C S, huyện S M, tỉnh S L có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Cà Văn M, sinh năm 1996 có HKTT: bản Hua Nà, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phòng trọ. Thời điểm này, tại phòng của T còn có anh Quảng Văn T, sinh năm 1997 có HKTT: bản Nà Lốc 1, xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La là bạn của T. Vật chứng thu giữ:

- Tại giường ngủ cạnh vị trí T đang ngồi có: 01 chiếc lọ bằng thủy tinh bên trong có 01 viên nén màu đỏ và 01 mảnh viên nén màu đỏ. Lực lượng Công an đã tiến hành niêm phong chiếc lọ này vào phong bì ký hiệu M1.

- Tại nền nhà ngay vị trí T ngồi có: 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc màu trắng có bám dính chất màu đen. Lực lượng Công an đã tiến hành niêm phong mảnh giấy này trong phong bì ký hiệu M2.

Lực lượng Công an đã tiến hành test ma túy đối với Q V T, Cà Văn M và Quảng Văn T. kết quả T và M dương tính với ma túy Methamphetamine, T âm tính với ma túy.

Trên cơ sở quyết định trưng cầu giám định chất ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, tại bản Kết luận giám định số: 1615/KL-KTHS ngày 04/7/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- 01 viên nén màu đỏ và 01 mảnh viên nén màu đỏ bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,1358 gam; là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Chất màu đen bám dính trên 01 mảnh giấy bạc màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,0199 gam; là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 249/CT - VKSTPBN ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Q V Tra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh để xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh và tại phiên tòa Q V T khai nhận như sau:

Q V T và Cà Văn M là bạn bè cùng quê và đều là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 01/7/2024, M đến phòng trọ của T chơi. Tại đây, T và M nằm xem bóng đá, sau đó M ngủ cùng T. Đến khoảng 11 giờ

ngày 02/7/2024, T thức dậy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đi xe ôm đến khu vực thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy. Khi đến một ngõ (T không biết địa chỉ), T xuống xe đi bộ thì gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện bán ma túy đang đứng ở lề đường. T đến gần hỏi mua của người này 200.000 đồng ma túy “ngựa” được 01 chiếc lọ thủy tinh bên trong chứa 02 viên nén màu đỏ. Sau khi mua ma túy, T đã cất vào túi áo khoác bên phải rồi đi xe ôm về phòng trọ để sử dụng. Khi về đến phòng trọ, lúc này M vẫn đang ngủ trên giường. T ngồi xuống sàn nhà lấy 01 mảnh giấy bạc màu trắng ra rồi lấy 01 viên nén màu đỏ trong lọ thủy tinh vừa mua bẻ một nửa ra để lên trên mảnh giấy bạc, một nửa viên nén còn lại T đút lại vào trong lọ thủy tinh. Sau đó, T dùng chiếc bật lửa ga màu đỏ hơi nóng phía dưới của giấy bạc để ma túy chảy ra rồi hít khói vào cơ thể. Khi T đang sử dụng ma túy thì M thức dậy nhìn thấy và nói: “Anh cho em xin vài hơi để em về”. T hiểu là M xin sử dụng ma túy nên đã bảo M ngồi xuống cạnh T. M đi đến ngồi ở sàn nhà sát chỗ T thì T cầm mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa ga lên hơi nóng phía dưới giấy bạc rồi giơ mảnh giấy bạc về phía M, M liền hít khói ma túy vào cơ thể. Khi T và M đang sử dụng ma túy thì Quảng Văn T đến phòng T chơi, đứng ngoài gọi cửa. M đứng dậy đi ra mở cửa phòng cho T vào. Đúng lúc này, lực lượng Công an đã vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên. Số ma túy còn lại trong lọ thủy tinh T khai mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số 249/CT - VKS-TPBN ngày 16/10/2024 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Q V T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Q V T từ 28 tháng đến 32 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 lọ thủy tinh và mẫu vật còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 02/7/2024 tại khu trọ của bà Vũ Thị Đạm ở khu Ngõ Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp với Công an phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Q V T có hành vi cung cấp chất ma túy, cung cấp địa điểm để tổ chức cho Cà Văn M sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine. Lực lượng Công an thu ở vị trí của T ngòì 0,0199 gam ma túy Methamphetamine là ma túy T và M đang sử dụng và 0,1358 gam ma túy Methamphetamine là ma túy T khai chưa kịp bỏ ra để sử dụng cùng với M thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine mà T cùng M sử dụng còn và chưa sử dụng là 0,1557 gam.

Hành vi của bị cáo Q V T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 249/CT - VKS-TPBN ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Q V T với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng; xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, hành vi của bị cáo góp phần làm cho tệ nạn ma túy gia tăng, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe của người sử dụng, làm suy giảm nòi giống và làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà mình đã thực hiện; Cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; Tuy nhiên bị cáo phạm tội nghiêm trọng, do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện hút, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 lọ thủy tinh và mẫu vật còn lại sau giám định, xét thấy chiếc bật lửa và chiếc lọ thủy tinh không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với mẫu vật sau giám định là ma túy, là vật không được sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi của Cà Văn M cùng T sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng của T, ngày 30/7/2024 Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng là hoàn toàn phù hợp.

Đối với Quảng Văn T có mặt tại phòng của T, quá trình điều tra xác định T không sử dụng ma túy, không biết T cất giấu ma túy trong phòng nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với bà Vũ Thị Đạm là chủ khu trọ nơi T thuê phòng, bà Đạm không biết T tổ chức cho M sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng, không biết T cất giấu ma túy trong phòng trọ nên cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T ở khu vực thị xã Quế Võ, T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục điều tra, xác M, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Q V T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Q V T 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/07/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Q V T 45 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/11/2024 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh, bên trong có 01 lọ thủy tinh và mẫu vật còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 10 năm 2024).

Về án phí: Bị cáo Q V T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công an TP Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Hoan

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiệp

Nguyễn Như Hùng

Vũ Văn Hoan

